

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 27-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Cao Thế và Ông Lê Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1992; nơi sinh: xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Võ Thị T; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 06/7/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt năm 2011.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 12/3/2020 đến ngày 17/3/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị T, địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T1, địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T1, địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

+ Anh Phạm Ngọc Sỹ, địa chỉ: Tiểu khu P, phường P, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 09/3/2020, Nguyễn Văn T (sinh ngày 12/7/1992; ở tổ dân phố P, TT.Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình) đang ngồi uống rượu một mình trong nhà thì thấy bà Nguyễn Thị T (là mẹ kế của Nguyễn Văn T1), Nguyễn Văn T2 (là em trai của Nguyễn Văn T) và anh Nguyễn Văn T (là con trai bác cả của Nguyễn Văn T) đi vào nhà. T nằm ở giường của mình ở gian phòng thứ ba, chị T và T1 đi lấy một số bộ quần áo để mang đi, còn anh T2 thì thắp hương cho bố của Nguyễn Văn T ở ngoài bàn thờ.

Khoảng 30 phút sau thì cả chị T, anh T1 và T2 đều rời đi khỏi nhà, Nguyễn Văn T liền đi ra đóng và khóa cửa lại. Nguyễn Văn T đi vào lấy từ dưới bàn thờ 01 (một) chai nhựa đựng dầu hỏa, đi vào gian phòng ngủ thứ hai (giáp với phòng thờ) đổ hết toàn bộ chai dầu hỏa lên tủ gỗ đựng quần áo, sau đó Nguyễn Văn T lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 (một) chiếc bật lửa và châm lửa đốt. Lửa cháy từ tủ gỗ lan sang giường gỗ, chăn ra, màn, nệm (trên giường gỗ), rèm treo che giường ngủ, lửa cháy to làm nứt vỡ xi măng, khói ám đen lên tường ở gian phòng thứ hai và một phần tường ở gian phòng thờ; lúc này T đứng ở gian phòng thứ ba nhìn lửa cháy. Đến khi lửa cháy to, khói nhiều thì T mở cửa chạy ra phía sau nhà đứng cho đến khi mọi người dập tắt lửa thì T lại đi vào trong nhà bếp ngồi.

Ngày 10/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã yêu cầu định giá thiệt hại tài sản do Nguyễn Văn T đốt cháy gây ra.

Ngày 12/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận giá trị các tài sản thiệt hại gồm: 01 (một) tủ gỗ đựng quần áo đã qua sử dụng giá trị tại thời điểm bị cháy thiệt hại là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); 01 (một) giường gỗ đã qua sử dụng tại thời điểm bị cháy thiệt hại là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) bộ màn, chăn, ra, gối nệm đã qua sử dụng tại thời điểm bị cháy thiệt hại là 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng); 01 (một) bộ màn rèm cửa phòng ngủ đã qua sử dụng tại thời điểm bị cháy thiệt hại là 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng), 01 (một) phòng thờ (tường bị cháy) có giá trị sửa chữa là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), 01 (một) phòng giữa (tường bị cháy) có giá trị sửa chữa là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); 01 (một) cái chài cá đã qua sử dụng tại thời điểm bị cháy thiệt hại là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tổng giá trị thiệt hại là 18.600.000đ (mười tám triệu sáu trăm nghìn đồng) và một số áo quần, váy, áo khoác bị cháy trong tủ gỗ đựng quần áo không định giá được.

Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Th đã có đơn xin bồi nại và không yêu cầu việc bồi thường thiệt hại về tài sản đối với Nguyễn Văn T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, như nội dung của Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKS, ngày 28 tháng 5 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, về tội “Hủy hoại tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh; loại hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, bị cáo nhận thức được tội lỗi của mình, hậu quả gây ra cho Bị hại, cho xã hội; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; hứa sẽ cải tạo tốt để sớm trở về, hòa nhập cộng đồng, làm ăn lương thiện; tích cực làm việc, lao động để có thu nhập chính đáng giúp đỡ gia đình.

Bị hại chị T trình bày: Giá trị tài sản của tôi bị thiệt hại như kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay tôi xin Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự và không yêu cầu việc bồi thường thiệt hại về tài sản đối với Nguyễn Văn T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn T1: Tài sản của tôi bị thiệt hại trong cháy là khoảng trên 1.000.000 đồng, nhưng tôi không yêu cầu anh T đền bù thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến, các tình tiết của vụ án đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 00 ngày 09/3/2020, Nguyễn Văn T đang ngồi uống rượu một mình trong nhà thì thấy bà Nguyễn Thị T (là mẹ kế của Nguyễn Văn T), Nguyễn Văn T1 (là em trai của Nguyễn Văn T) và anh Nguyễn Văn T2 (là con trai bác cả của Nguyễn Văn T) đi vào nhà. Tư nằm ở giường của mình ở gian phòng thứ ba, chị T và T1 đi lấy một số bộ quần áo để mang đi, còn anh T2 thì thắp hương cho bố của Nguyễn Văn T ở ngoài bàn thờ. Khoảng 30 phút sau thì cả

chị T, T1 và T2 đều rời đi khỏi nhà, Nguyễn Văn T liền đi ra đóng và khóa cửa lại. Nguyễn Văn T đi vào lấy từ dưới bàn thờ 01 (một) chai nhựa đựng dầu hỏa, đi vào gian phòng ngủ thứ hai (giáp với phòng thờ) đổ hết toàn bộ chai dầu hỏa lên tủ gỗ đựng quần áo, sau đó Nguyễn Văn T lấy từ trong túi quần bên phải ra 01 (một) chiếc bật lửa và châm lửa đốt. Lửa cháy từ tủ gỗ lan sang giường gỗ, chăn ra, màn, nệm (trên giường gỗ), rèm treo che giường ngủ, lửa cháy to làm nứt vỡ xi măng, khói ám đen lên tường ở gian phòng thứ hai và một phần tường ở gian phòng thờ; lúc này T đứng ở gian phòng thứ ba nhìn lửa cháy. Đến khi lửa cháy to, khói nhiều thì T mở cửa chạy ra phía sau nhà đứng cho đến khi mọi người dập tắt lửa thì T lại đi vào trong nhà bếp ngồi. Với tổng giá trị thiệt hại là 18.600.000 đồng, không thể sửa chữa, cần phải thay thế. Căn cứ vào tài liệu vật chứng tại hiện trường và không xác định được điểm cháy ban đầu, tại hiện trường không thu giữ tang vật là chai đựng dầu hỏa, thì chưa có đủ cơ sở để xác định việc đốt tài sản của Bị cáo có sử dụng chất nguy hiểm về cháy, nổ nhưng hậu quả xảy ra trên thực tế này là do hành vi khách quan của bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện việc đốt đã gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi thuộc lỗi cố ý, với động cơ hủy hoại tài sản để mẹ kế quan tâm chăm lo sức khỏe cho bị cáo; Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng thực tế khách quan.

Hành vi phạm tội của Bị cáo gây lo lắng, hoang mang; ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn. Xét thấy Bị cáo không có khả năng tự cải tạo để trở thành công dân lương thiện, do đó cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất vụ án và các tình tiết khác mới có tác dụng cải tạo, giáo dục Bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung.

[3] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng .

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS được áp dụng. Bị hại có đơn bãi nại miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho đối với bị cáo nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện qua việc không có tiền án, tiền sự.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Chị Nguyễn Thị T đã có đơn xin bãi nại và không yêu cầu việc bồi thường thiệt hại tài sản đối với Nguyễn Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí:* Căn cứ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 6 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ trước từ ngày 09/3/2020 đến ngày 17/3/2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Miễn xét

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q.Ninh;
- Công an huyện Q.Ninh;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- CQ THADS huyện Q.Ninh;
- CQ THAHS-CA huyện Q.Ninh;
- CQ THAHS-CA tỉnh Q.Bình;
- TAND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp Q.Bình;
- Lưu hồ.sơ vụ án, lưu TAQN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Mạnh Cường